

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 15-01-2024

“V/v Ly hôn”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa Phên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Thanh và bà Dương Thị Kim Hồng

**- Thư ký Phên tòa:** Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương:** Ông Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên tham gia Phên tòa.

Ngày 15 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 529/2023/HNGĐ-TLST ngày 23/11/2023, về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 485/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/12/2023 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị L**, sinh năm 1976.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Khu Tr, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương.  
Hiện ở: Cộng hòa Pháp. Vắng mặt và đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh **Vũ Khắc Ph**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Khu Tr, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt và có quan điểm đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Người được chị L ủy quyền giao nhận văn bản tố tụng: Anh Chu Quốc V, sinh năm 1973. Địa chỉ: Kh, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương.

(Chị L, anh Ph đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn ly hôn, bản tự khai, giấy ủy quyền, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt - Nguyên đơn chị Hoàng Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vũ Khắc Ph tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Tr (nay là Ủy ban nhân dân thị trấn K), huyện B, tỉnh

Hải Dương ngày 05/02/1998. Sau ngày cưới vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc và sinh được 2 người con. Năm 2011 chị sang Cộng hòa Pháp lao động, anh Ph ở nhà nuôi con. Năm 2013 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, hai bên sống xa nhau nên không tìm được tiếng nói chung. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ph.

Về con chung: Chị và anh Ph có hai con chung là Vũ Thị Diệu A, sinh ngày 15/7/1999 và Vũ Mạnh C, sinh ngày 02/9/2003. Hiện hai con đã trưởng thành, ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị đơn - anh Vũ Khắc Ph trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân : Về kết hôn như chị L trình bày là đúng. Sau khi kết hôn cả hai sinh sống tại địa phương, vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc. Năm 2011 chị L đi lao động ở nước ngoài, thời gian đầu vợ chồng thường xuyên liên lạc, khoảng 6 năm trở lại đây anh và chị L ít liên lạc. Theo thông tin anh được biết chị L đã có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác ở nước ngoài, không còn chung thủy với chồng. Bản thân anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ, trường hợp chị L kiên quyết ly hôn anh cũng đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Hoàng Thị L có 02 con chung là Vũ Thị Diệu A, sinh ngày 15/7/1999 và Vũ Mạnh C, sinh ngày 02/9/2003. Hiện nay các con đã trưởng thành, ly hôn anh không đề nghị Tòa án giải quyết

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do điều kiện công việc nên chị Hoàng Thị L không thể về Việt Nam để giải quyết ly hôn, chị ủy quyền cho ông Chu Quốc V giao, nhận các văn bản tại Tòa án. Anh V có quan điểm đồng ý nhận ủy quyền của chị L. Sau khi nhận thông báo thụ lý vụ án, anh V đã thông tin cho chị L biết, chị L vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

Tại Phiên tòa: Chị Hoàng Thị L, anh Vũ Khắc Ph đều vắng mặt và có quan điểm đề nghị xét xử vắng mặt, đồng thời giữ nguyên các ý kiến đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng

xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị L được ly hôn anh Ph. Chị L phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn chị Hoàng Thị L có địa chỉ trước khi xuất cảnh tại Khu Tr, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương. Hiện đang sinh sống tại Cộng hòa Pháp. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Tài liệu chị Hoàng Thị L gửi về Tòa án bao gồm: Đơn xin ly hôn, bản tự khai, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt đều được xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Pháp. Do vậy, có căn cứ xác định nội dung các văn bản này thể hiện đúng ý chí, nguyện vọng của chị L. Quá trình giải quyết vụ án chị L, anh Ph đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt. Do vậy căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Vũ Khắc Ph kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Tr (nay là Ủy ban nhân dân thị trấn K), huyện B, tỉnh Hải Dương ngày 05/02/1998, như vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị L, anh Ph sinh sống mỗi người ở một nơi trong thời gian dài, cả hai đều nghi ngờ sự chung thủy, thiếu sự tin tưởng, không tìm được tiếng nói chung. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị L có đơn ly hôn anh Ph cũng đồng ý. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị L và anh Ph đã trầm trọng và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị Hoàng Thị L ly hôn anh Vũ Khắc Ph là phù hợp với quy định tại Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Hoàng Thị L và anh Vũ Khắc Ph có hai con chung là Vũ Thị Diệu A, sinh ngày 15/7/1999 và Vũ Mạnh C, sinh ngày 02/9/2003. Cả hai con đã trưởng thành, các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết. Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết phân chia tài sản chung sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật (nếu có).

[3]. Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì những lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị **Hoàng Thị L** được ly hôn anh **Vũ Khắc Ph.**

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) do ông Chu Quốc V nộp thay, theo biên lai thu số 0000325 ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị L, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Anh Vũ Khắc Ph được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

#### **Nơi nhân:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND thị trấn K, B;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa Phê tòa**

**(đã ký)**

**Nguyễn Minh Tân**